DOWACO	TỔNG CÔNG TY SONADEZI CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI CÔNG BỐ THÔNG TIN KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH THÀNH PHẨM	MẪU SỐ 3 KQKTCL Năm: 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

KẾT QUẢ CHẤT LƯỢNG NƯỚC THÁNG 09 NĂM 2022 - TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH ĐỒNG NAI

QCVN 01-1:2018/BYT

STT	Đơn vị	Loại nước	Vị trí lấy mẫu	Ngày trả kết quả	pH (*)	Độ đục	Mùi, vị	Màu sắc	Clor dư	Arsenic	Coliforms tổng số (*)	Escherichia Coli (*)
1	Chi nhánh cấp nước Biên Hòa	Nước sinh hoạt	Trung tâm xúc tiến du lịch Đồng Nai.	15/09/2022	7.02	0.29	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.65	/	0/100ml	0/100ml
2		Nước sinh hoạt	UBND phường Quyết Thắng.	15/09/2022	7.11	0.09	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.41	/	0/100ml	0/100ml
3		Nước sinh hoạt	Bể chứa.	15/09/2022	6.95	0.27	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.83	/	0/100ml	0/100ml
4	Chi nhánh cấp nước Thiện Tân	Nước sinh hoạt	Trạm tăng áp Thiện Tân 2	21/09/2022	7.02	0.31	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.64	/	0/100ml	0/100ml
5		Nước sinh hoạt	Trạm cấp nước KCN Hố Nai	21/09/2022	7.03	0.25	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.57	/	0/100ml	0/100ml
6		Nước sinh hoạt	Bể chứa CNCN Thiện Tân	21/09/2022	7.05	0.18	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.71	/	0/100ml	0/100ml
7	Chi nhánh cấp nước Nhơn Trạch	Nước sinh hoạt	Đầu vào KCN Amata	21/09/2022	7.03	0.31	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.59	/	0/100ml	0/100ml
8		Nước sinh hoạt	Trụ cứu hỏa số 1/1 KCN Loteco	21/09/2022	6.99	0.25	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.50	/	0/100ml	0/100ml
9		Nước sinh hoạt	Bể chứa CNCN Nhơn Trạch	21/09/2022	7.11	0.27	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.55	/	0/100ml	0/100ml

STT	Đơn vị	Loại nước	Vị trí lấy mẫu	Ngày trả kết quả	pH (*)	Độ đục	Mùi, vị	Màu sắc	Clor dư	Arsenic	Coliforms tổng số (*)	Escherichia Coli (*)
10	Chi nhánh cấp nước Thạnh Phú	Nước sinh hoạt	Hộ Nguyễn Xuân Nghĩa, ấp 6+7, xã Thiện Tân.	21/09/2022	7.06	0.31	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.64	/	0/100ml	0/100ml
11		Nước sinh hoạt	Trạm giao dịch xã Thạnh Phú	21/09/2022	7.17	0.15	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.66	/	0/100ml	0/100ml
12		Nước sinh hoạt	Bể chứa CNCN Thạnh Phú	21/09/2022	7.17	0.54	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.76	/	0/100ml	0/100ml
13	Chi nhánh cấp nước Xuân Lộc	Nước sinh hoạt	Bể chứa - PXN Gia Ray	20/09/2022	7.52	0.24	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.89	/	0/100ml	0/100ml
14		Nước sinh hoạt	Số nhà 363 Trần Phú, TT Gia Ray	20/09/2022	7.33	0.28	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.82	/	0/100ml	0/100ml
15		Nước sinh hoạt	30 Hùng Vương, TT Gia Ray	20/09/2022	7.24	0.32	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.80	/	0/100ml	0/100ml
16		Nước sinh hoạt	Số nhà 15, ấp 1, đường 765, xã Sông Ray.	20/09/2022	7.21	0.31	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.83	0.26	0/100ml	0/100ml
17		Nước sinh hoạt	Hộ Phạm Đình Huy, ấp 4, xã Xuân Tâm, Xuân Lộc	20/09/2022	6.83	0.32	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.36	/	0/100ml	0/100ml
18		Nước sinh hoạt	Trạm cấp nước Sông Ray	20/09/2022	7.22	0.32	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.87	0.30	0/100ml	0/100ml
19		Nước sinh hoạt	Trạm Y tế Xuân Tâm	20/09/2022	6.95	0.35	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.43	/	0/100ml	0/100ml
20		Nước sinh hoạt	Trạm bơm Tâm Hưng Hòa	20/09/2022	7.02	0.29	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.71	/	0/100ml	0/100ml

STT	Đơn vị	Loại nước	Vị trí lấy mẫu	Ngày trả kết quả	pH (*)	Độ đục	Mùi, vị	Màu sắc	Clor dư	Arsenic	Coliforms tổng số (*)	Escherichia Coli (*)
21	Chi nhánh cấp nước Tân Định	Nước sinh hoạt	Giếng 1- PXN Tân Phú	16/09/2022	6.76	KPH	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.64	KPH	0/100ml	0/100ml
22		Nước sinh hoạt	Giếng 2- PXN Tân Phú	16/09/2022	6.85	KPH	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.65	KPH	0/100ml	0/100ml
23		Nước sinh hoạt	Giếng 7- PXN Tân Phú	16/09/2022	6.73	0.08	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.62	0.01	0/100ml	0/100ml
24		Nước sinh hoạt	Bể chứa - PXN Định Quán	16/09/2022	7.36	0.68	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.45	/	0/100ml	0/100ml
25		Nước sinh hoạt	Trạm tăng áp Định Quán	16/09/2022	7.33	0.02	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.39	/	0/100ml	0/100ml
26		Nước sinh hoạt	Số 39, phố 1, Phú Vinh, Định Quán	16/09/2022	7.33	0.15	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.40	/	0/100ml	0/100ml
27	Chi nhánh cấp nước Long Bình	Nước sinh hoạt	Trạm bơm tăng áp KCN Biên Hòa 2	21/09/2022	6.91	0.17	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.57	/	0/100ml	0/100ml
28		Nước sinh hoạt	Bể chứa CNCN Long Bình	21/09/2022	6.93	0.23	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.55	/	0/100ml	0/100ml
29		Nước sinh hoạt	Số 2677, ấp Thái Hòa, xã Hố Nai 3, Trảng Bom, Đồng Nai	21/09/2022	6.94	0.43	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.41	/	0/100ml	0/100ml
30	Chi nhánh cấp nước Vĩnh An	Nước sinh hoạt	UBND Thị trấn Vĩnh An.	20/09/2022	6.66	0.32	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.57	/	0/100ml	0/100ml
31		Nước sinh hoạt	TTYT huyện Vĩnh Cửu - đầu vào	20/09/2022	6.56	0.15	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.64	/	0/100ml	0/100ml
32		Nước sinh hoạt	Bể chứa CNCN Vĩnh An.	20/09/2022	6.85	0.08	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.63	/	0/100ml	0/100ml

STT	Đơn vị	Loại nước	Vị trí lấy mẫu	Ngày trả kết quả	pH (*)	Độ đục	Mùi, vị	Màu sắc	Clor dư	Arsenic	Coliforms tổng số (*)	Escherichia Coli (*)
33	Chi nhánh cấp nước Long Thành	Nước sinh hoạt	Văn phòng chi nhánh	20/09/2022	6.81	0.43	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.25	/	0/100ml	0/100ml
34		Nước sinh hoạt	Trạm tăng áp - KCN Nhơn Trạch	15/09/2022	6.99	0.94	Không có mùi, vị lạ	KPH	0.49	/	0/100ml	0/100ml

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.
- KPH: Không phát hiện.

Biên Hòa, ngày 27 tháng 09 năm 2022

TUQ. GIÁM ĐỐC
TP. QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

Võ Thành Phương